



Ấn Phẩm Số 23-12 | TẠP CHÍ PHÁT HÀNH HÀNG THÁNG | 12/2023

WWW.TIENGNOICUALETHAT.VN

Giới Thiệu Về Bằng Chứng Cơ Đốc Dành Cho Cơ Đốc Nhân

JEFF MILLER, Ph.D.

Một số Cơ Đốc Nhân đã tranh luận rằng chủ đề bằng chứng Cơ Đốc là không cần thiết và không đáng để dạy trong các hội thánh. Tuy nhiên, các thống kê chỉ ra rằng nếu hội thánh của Chúa phải đứng vững trước sự tàn sát của chủ nghĩa tự nhiên hiện đại, thì các Cơ Đốc Nhân phải được trang bị để bảo vệ tính chất giá trị hợp pháp và siêu việt của Cơ Đốc giáo bằng cách nhấn mạnh nhiều bằng chứng mà nâng đỡ các trụ cột nền tảng của đức tin Cơ Đốc.

Bằng Chứng Cơ Đốc: Sự Cần Thiết

Theo nhà thống kê hội thánh Flavil Yeakley, 40% thanh niên trong hội thánh của Chúa bỏ đạo khi rời gia đình. Trong số 40% rời bỏ hội thánh, một nửa trong số họ gia nhập các giáo phái. Nửa còn lại (20%) trở nên vô tôn giáo.¹ Khoảng một nửa số người không theo tôn giáo sẽ trở thành người vô thần. Những lý do điển hình khiến họ rời bỏ đức tin là vì giới trẻ đã học về **thuyết tiến hóa** ở trường đại học; họ trở nên không tin vào phép lạ vì được dạy về **chủ nghĩa tự nhiên**; họ tin rằng thiếu **bằng chứng** về Chúa và Sự sáng tạo; và họ tin rằng Cơ Đốc giáo đi ngược lại logic và lẽ thường.² Vì vậy, những điều họ học được trong khoa học đã làm lung lay niềm tin của họ vào những gì họ được dạy ở hội thánh và ở nhà. Trên thực tế, đức tin của họ còn hơn cả bị lung lay - nó đã bị phá hủy. Họ rời bỏ hội thánh. Việc nghiên cứu các bằng chứng Cơ Đốc giáo có quan trọng không?

Chúng ta có nên ngạc nhiên khi có quá nhiều người rời bỏ hội thánh vì những lý do như vậy không? Trong số trẻ em được giáo dục tại Hoa Kỳ, 87% trong số đó học tại hệ thống trường công.³ Học thuyết chính thức được giảng dạy trong các lớp học ở trường công trong nhiều thập kỷ qua là chủ nghĩa tự nhiên - niềm tin rằng chỉ có tự nhiên tồn tại (tức là không có hiện tượng siêu nhiên nào như Sự sáng tạo, trận lụt toàn cầu của Nô-ê hay phép lạ trong Kinh Thánh xảy ra). Chắc chắn, chúng tôi khuyến khích con cái mình tôn trọng và học hỏi từ giáo viên ở trường, dạy chúng coi giáo viên của mình là người có thẩm

quyền trong việc phổ biến kiến thức học thuật. Với sự tiến hóa theo chủ nghĩa tự nhiên đang đè nặng lên tâm trí của rất nhiều trẻ em từ khi còn nhỏ, chúng ta có nên ngạc nhiên khi chủ nghĩa tự nhiên đang gia tăng nhanh chóng ở đất nước chúng ta và ngay cả trong hội thánh của Chúa, con cái chúng ta cũng đang bị ảnh hưởng không? Một cuộc thăm dò của Gallup năm 2012 cho thấy từ năm 1982 đến năm 2012, số người theo chủ nghĩa tự nhiên ở nước ta đã tăng từ 9% lên 15% - tương đương với khoảng 19 triệu người Mỹ vào thời điểm cuộc thăm dò được thực hiện.⁴ Một cuộc thăm dò của Gallup từ năm 2017 đã cập nhật tỷ lệ phần trăm: 19% người Mỹ hiện tin vào thuyết tiến hóa tự nhiên.⁵ Khoảng một phần năm người Mỹ đã chấp nhận thuyết tiến hóa vô thần.

Khi viết các sách Tân Ước, Phao-lô, Lu-ca, Gia-cơ, Phi-e-rơ, Giu-đe và Giăng đã đề cập đến những vấn đề mà Hội thánh đang phải đối mặt vào thời của họ: các giáo lý sai lầm ảnh hưởng đến Hội thánh, mối đe dọa ngày càng gia tăng của La Mã, Do Thái giáo trong Hội thánh, và các vấn đề có liên quan mật thiết khác, trong đó có triết học Hy Lạp. Nếu họ viết hôm nay, bạn nghĩ Chúa sẽ truyền cảm hứng cho họ để giải quyết điều gì? Trong số những việc khác, liệu họ có dành nhiều thời gian để giải quyết mối đe dọa ngày càng tăng nhanh do chủ nghĩa tự nhiên gây ra hay không? Người ta tự hỏi liệu họ có dành nhiều thời gian hơn cho chủ đề bằng chứng Cơ Đốc giáo so với những gì họ đã làm trong các bài viết của mình hay không. Người ta có thể lập luận rằng hơn 70 năm trước, mối đe dọa chính đối với Hội thánh ngoài những tệ nạn điển hình là chủ nghĩa giáo phái. Để đáp lại, những người theo đạo Đấng Christ đã nỗ lực phối hợp để đảm bảo rằng hội thánh của họ được trang bị đầy đủ để bảo vệ lẽ thật liên quan đến đạo Cơ Đốc thuần túy trong Tân Ước. Theo thống kê, chủ nghĩa giáo phái và người anh em của nó, chủ nghĩa tự do, rõ ràng vẫn là những mối đe dọa đáng kể đối với Hội thánh—20% thanh niên của chúng ta đang rời bỏ Hội thánh và gia nhập các giáo phái. Tuy nhiên, hơn 70 năm trước, chủ nghĩa tự nhiên không phải là mối đe dọa như ngày nay. Do mối đe dọa mà Hội thánh đang phải đối mặt, chúng ta nên dành nhiều thời gian nghiên cứu các bằng chứng Cơ Đốc giáo trong Hội thánh cũng như chủ nghĩa giáo phái và chủ nghĩa tự do. Nếu niềm tin của một người vào những khái niệm cơ bản hơn

đã bị xói mòn, thì việc dạy người đó về phép báp têm, Cô dâu đích thực của Đấng Christ hoặc sự thờ phượng đúng cách sẽ giúp ích như thế nào? Hãy đánh dấu nó: thời điểm đang đến rất nhanh khi mối đe dọa của chủ nghĩa giáo phái sẽ ít đe dọa đến Hội thánh hơn đáng kể so với chủ nghĩa tự nhiên. Chúng ta có được trang bị để tranh đấu vì đức tin không? Có phải chúng ta “không biết về các mưu kế của [Satan]” (2 Cô-rinh-tô 2:11)?

Tôi biết các tín hữu của Hội thánh thấy rằng không cần phải dành nhiều thời gian cho chủ đề về những bằng chứng Cơ Đốc giáo, và theo ngụ ý, họ thấy không cần phải **chuẩn bị** để dạy cho người khác những bằng chứng Cơ Đốc giáo. Họ lý luận: “Chúng ta chỉ cần đọc và nghiên cứu Kinh Thánh thôi! Tôi không cần nghiên cứu các bằng chứng Cơ Đốc giáo, và chúng cũng vậy. Bằng chứng Cơ Đốc giáo là không cần thiết.” Chỉ che mắt để không nhìn thấy cơn lốc xoáy đang đến gần sẽ không cứu được một người cũng như gia đình họ khỏi sự diệt vong sắp xảy ra. Có lẽ đối với nhiều người, họ không cần phải có câu trả lời cho những thách thức về đức tin như chủ nghĩa tự nhiên—sự tiến hóa của Darwin và Vụ nổ lớn; họ không cần phải xem xét nhiều bằng chứng ủng hộ đức tin Cơ Đốc giáo; nhưng theo thống kê thì nhiều người khác cũng vậy. Nếu 20% thanh niên của chúng ta trở nên phi tôn giáo, thì bao nhiêu người trong số những người khác sẽ trở nên phi tôn giáo do những vấn đề tương tự nếu họ không được đưa ra câu trả lời cho những thách thức chống lại đức tin của họ ở trường? May mắn thay, họ có cha mẹ khôn ngoan và/hoặc những người lớn tuổi và những người thuyết giáo đã cho họ những công cụ và kiến thức cần thiết để giữ vững đức tin của mình.

Với Kinh Thánh, nhân loại chắc chắn có những điều cần thiết để biết cách sống theo cách Chúa muốn chúng ta—cách sống một cuộc sống tin kính (2 Phi-e-rơ 1:3). Nhưng chúng ta cũng được lệnh phải có khả năng bảo vệ sự thật khỏi những học thuyết sai lạc đang làm xói mòn đức tin của Hội thánh (1 Phi-e-rơ 3:15; Giu-đe 3). Chúng ta phải “thử mọi thứ; điều gì tốt thì hãy giữ lấy” (1 Tê-sa-lô-ni-ca 5:21). Làm sao chúng ta có thể làm như vậy nếu không xem xét các bằng chứng ủng hộ và chống lại đạo Đấng Christ?

Sự đầy đủ của Kinh Thánh cũng không có

nghĩa là chúng ta không được khuyến khích nghiên cứu các sản phẩm khác từ lời Chúa và sự khôn ngoan mà Ngài đã ban cho chúng ta—cụ thể là sự sáng tạo của Ngài (thường được gọi là “sự mặc khải chung”). Một số đoạn nói lên lẽ thật đó, trong đó Rô-ma 1:20 có lẽ là đoạn đầu tiên về chủ đề này. Theo Phao-lô, người ta có thể nghiên cứu “những vật được tạo nên” (tức là sự sáng tạo) và đi đến kết luận rằng Đức Chúa Trời hiện hữu, thậm chí tìm hiểu về bản chất của Đức Chúa Trời từ những vật đó. Kinh Thánh khuyến khích chúng ta nghiên cứu “các công việc vĩ đại của Chúa” (Thi Thiên 111:2), công việc vĩ đại nhất trong số đó chắc chắn là Sự sáng tạo ra toàn bộ Vũ Trụ và sự hủy diệt Trái đất trong Trận lụt toàn cầu của Nô-ê. Kinh Thánh cho chúng ta biết rằng chúng ta có thể tìm hiểu về Chúa bằng cách nghiên cứu thiên văn học (Sáng thế ký 15:5), Vũ Trụ học (Thi thiên 19:1) và địa chất học (Gióp 12:8). Trong bài giảng của Ngài cho Gióp trong Gióp 38-41, Đức Chúa Trời đã nhiều lần sử dụng trật tự được tạo ra để dạy Gióp về chính Ngài. Các môn học được đề cập bao gồm vật lý, hải dương học, danh pháp học, quang học, khí tượng học và sinh học - bao gồm động vật học, điều học, côn trùng học, bò sát học, thực vật học và sinh vật biển.

Bằng Chứng Cơ Đốc Giáo: Đã Xác Định

Nghiên cứu các bằng chứng Cơ Đốc giáo là điều quan trọng trong thời đại ngày nay nếu chúng ta muốn chống lại làn sóng chủ nghĩa tự nhiên đang tràn ngập đất nước và ảnh hưởng đến giới trẻ thời nay. Việc nghiên cứu các bằng chứng Cơ Đốc giáo được Đức Chúa Trời cho phép. Trên thực tế, việc nghiên cứu các bằng chứng Cơ Đốc giáo là do Chúa ủy quyền. Và cần lưu ý rằng nghiên cứu các bằng chứng Cơ Đốc giáo là việc làm hợp lý.

“Bằng chứng Cơ Đốc giáo” là gì? Nói một cách đơn giản, môn học về bằng chứng Cơ Đốc giáo là nghiên cứu các bằng chứng của Cơ Đốc giáo—cụ thể là những bằng chứng chứng minh ba “trụ cột” của đức tin Cơ Đốc: sự tồn tại của Đức Chúa Trời; nguồn cảm hứng của Kinh Thánh; và thần tánh của Đấng Christ. Tầm quan trọng của bằng chứng không thể được đánh giá thấp. Trong lĩnh vực triết học, có một quy tắc chung phải tuân theo nếu một người muốn trở nên lý trí: Quy luật Hợp lý. Nó nói rằng người ta chỉ nên rút

ra những kết luận có bằng chứng xác đáng.⁶ Nhiều người trong đạo Cơ Đốc dường như không biết rằng Kinh Thánh tán thành và ra lệnh tuân theo cùng một tiên đề hiển nhiên. “Kiểm tra mọi thứ; điều gì tốt thì hãy giữ lấy” (1 Tê-sa-lô-ni-ca 5:21). Kinh Thánh rõ ràng nghiêm cấm việc có một đức tin “mù quáng” (tức là tin vào điều gì đó mà không có bằng chứng đầy đủ). Kinh Thánh không ngừng đưa ra quan điểm rằng chúng ta phải đạt được sự hiểu biết về lẽ thật **dựa trên những bằng chứng đã được cung cấp cho chúng ta**. Theo Rô-ma 1:20, có rất nhiều **bằng chứng** đã được đưa ra để chứng minh sự thật về sự tồn tại của Đức Chúa Trời nên việc không đi đến kết luận đúng là “không có lý do gì”. Chúng ta có thể **biết lẽ thật** –không chỉ chấp nhận nó “bằng đức tin”–và nó sẽ giải phóng chúng ta (Giăng 8:32). Giống như những người Bê-rê “có tư tưởng công bằng” trong Công vụ 17, Đức Chúa Trời muốn chúng ta tìm kiếm **bằng chứng chứng minh** cho lời tuyên bố trước khi mù quáng tin vào điều đó (câu 11). Vì có nhiều giáo sư giả trên thế giới nên Ngài bảo chúng ta “đừng tin mọi thần, nhưng hãy thử các thần” trước khi tin chúng (1 Giăng 4:1). Không giống như chủ nghĩa tín ngưỡng (tức là “đức tin mù quáng”)–đi ngược lại với lý trí.⁷ Phao-lô tin vào việc thiết lập lẽ thật **bằng cách sử dụng lý luận từ bằng chứng** (Công vụ 26:25). Trên thực tế, Chúa Giê-su đã bảo khán giả của Ngài **đừng tin/có niềm tin vào Ngài** nếu Ngài không chứng minh những tuyên bố của mình bằng **bằng chứng** (Giăng 10:37). “Nghĩ ngờ Tô-ma” không có lỗi vì không có niềm tin mù quáng. Đúng hơn, ông đã sai lầm, vì đã được làm chứng cho nhiều bằng chứng về lẽ thật hơn gần như bất kỳ ai đã từng sống hoặc sẽ sống, vậy mà ông vẫn không tin, đòi hỏi nhiều bằng chứng quan sát trực tiếp hơn những gì ông đã nhận được (Giăng 20:24-29).

Ý tưởng “đức tin” mù quáng là trái với Kinh Thánh. Bức chân dung trong Kinh Thánh về đức tin nơi Đức Chúa Trời sẽ giống như việc nhìn thấy bằng chứng được “đổ” vào “hộp đựng lẽ thật”. “Bằng chứng” dâng lên đến đỉnh thùng và bắt đầu đổ lên trên, xác lập lẽ thật về Đức Chúa Trời. Nơi “đức tin” xuất hiện là khi chúng ta nhìn vào thùng chứa sự thật, chứa đầy bằng chứng và **chọn** xem có tin vào điều đó hay không. Hầu hết không và sẽ không (Ma-thi-ơ 7:13-14). Đó là sự lựa chọn

của riêng họ, nhưng không phải vì Chúa chưa cung cấp đủ bằng chứng để đi đến sự thật. Đúng hơn, họ đã bác bỏ những bằng chứng sẵn có vì động cơ cá nhân của họ.

Đức tin vào Kinh Thánh không phải là mù quáng, tuy nhiên Đức Chúa Trời vẫn mong đợi chúng ta đi đến kết luận rằng Ngài hiện hữu, rằng Kinh Thánh cuối cùng là do Ngài soạn thảo và rằng Chúa Giê-su là Con thiêng liêng của Ngài, mặc dù thực tế là chúng ta không thể trực tiếp quan sát Đức Chúa Trời hoặc trực tiếp chứng kiến những phép lạ và dấu hiệu xác nhận mà Chúa Giê-su đã làm để xác thực thông điệp của Ngài. Hàm ý là Đức Chúa Trời đã ban cho chúng ta đủ bằng chứng để có thể **biết** những điều này, và Ngài mong chúng ta tìm hiểu và nghiên cứu bằng chứng đó. Và đó chính là mục đích của những bằng chứng Cơ Đốc giáo. Nhà triết học nổi tiếng từ những năm 1800, Herbert Spencer, đã nói: “Những người ung dung bác bỏ Thuyết Tiến hóa vì lý do không được hỗ trợ đầy đủ bởi thực tế, dường như hoàn toàn quên rằng **lý thuyết của chính họ không được hỗ trợ bởi thực tế nào cả.**”⁸—Nếu Spencer đúng thì hoàn cảnh của người Cơ Đốc giáo sẽ thực sự rất nghiêm trọng. Chủ nghĩa tín ngưỡng đã tạo nên độ tin cậy cho những lập luận như thế này, và những người có lý trí đã từ chối tôn giáo và Cơ Đốc giáo một cách đúng đắn, đặc biệt khi những người theo chủ nghĩa hữu thần đề cao việc có một đức tin mù quáng, phi lý. Nhưng như việc nghiên cứu các bằng chứng Cơ Đốc giáo đã tiết lộ từ lâu, những nhận xét của Spencer không có giá trị và trên thực tế đã bộc lộ sự thiếu hiểu biết của ông về tính ưu việt của các bằng chứng xung quanh ông vào đúng thời điểm ông viết những lời đó. Với mỗi hơi thở anh hít vào và mỗi nét bút anh thực hiện, bằng chứng về đức tin Cơ Đốc đang đi vào cơ thể anh và tỏa ra từ đó.

Người ta có thể hỏi: “Làm sao một người có thể tin vào điều gì đó vô hình—điều mà anh ta thậm chí không thể trực tiếp quan sát hoặc thử nghiệm—và niềm tin đó không phải mù quáng sao?” Làm thế nào chúng ta có thể biết rằng lực hấp dẫn tồn tại? Chúng ta không thể nhìn, nếm, chạm, nghe hay ngửi thấy trọng lực, tuy nhiên chúng ta có rất nhiều bằng chứng ủng hộ sự tồn tại của nó. Bản chất của bằng chứng là **gián tiếp** chứ

không phải trực tiếp, nhưng dù sao nó cũng là bằng chứng. Phần lớn khoa học (đặc biệt là các khoa học lịch sử như địa chất, cổ sinh vật học, Vũ Trụ học, sinh học tiến hóa, v.v.) dựa vào việc thu thập bằng chứng gián tiếp để đưa ra kết luận hợp lý về những gì đã xảy ra, nó xảy ra như thế nào, nó xảy ra khi nào hoặc tại sao nó xảy ra và nhiều lần. Bản thân sự kiện này đã không được quan sát trực tiếp. Các nhà khoa học pháp y chứng thực sự thật cơ bản đó hàng ngày. Họ đến hiện trường vụ án và có thể xác định tội ác nào đã xảy ra, ai đã phạm tội, họ phạm tội khi nào, họ phạm tội như thế nào và đôi khi thậm chí tại sao họ lại làm điều đó mà không cần đích thân quan sát sự kiện. Tương tự, mặc dù sự tồn tại của Chúa không thể được xác minh bằng thực nghiệm, nhưng nó có thể được xác minh dễ dàng một cách gián tiếp thông qua lý luận suy diễn từ các bằng chứng khoa học sẵn có cho chúng ta.

Bằng chứng Cơ Đốc giáo: Một phác thảo

Như đã đề cập trước đó, các bằng chứng Cơ Đốc giáo tập trung vào ba trụ cột ở cấp độ cơ bản nhất: sự tồn tại của Đức Chúa Trời, sự soi dẫn của Kinh Thánh và thần tính của Đấng Christ. Lời biện giải nói chung cũng gắn liền với các bằng chứng Cơ Đốc giáo - bảo vệ mô hình Kinh Thánh bắt nguồn từ ba tấm ván cơ bản đó. Kết quả đề cương chuyên đề chung sau đây:

1. Đức Chúa Trời tồn tại: Mặc dù chúng ta không thể trực tiếp quan sát Đức Chúa Trời, nhưng có một số bằng chứng tồn tại dẫn người ta đến kết luận hợp lý rằng Ngài tồn tại. Chúng thường được gọi là "Lý lẽ cổ điển". Các lập luận điển hình bao gồm các lập luận đạo đức, Vũ Trụ học và mục đích luận. Các lập luận về bản thể học, trực quan và thẩm mỹ ít được nhìn thấy hơn, mặc dù chúng vẫn tiếp tục cung cấp bằng chứng xác thực về Đức Chúa Trời.²

a. Phản ứng chính đối với sự tồn tại của lập luận về Chúa được đưa ra bởi những người theo chủ nghĩa tự nhiên (tức là những người vô thần, những người theo thuyết bất khả tri và những người theo chủ nghĩa hoài nghi). Họ nói rằng Vũ Trụ hình thành một cách tự nhiên. Lý thuyết Vụ nổ lớn và thuyết tiến hóa của Darwin thường được viện dẫn để chứng minh cho tuyên bố đó. Vì thế các bằng chứng

Cơ Đốc giáo thường đề cập đến những chủ đề đó.¹⁰

b. Những người khác cho rằng việc chứng minh rằng một vị thần tồn tại không chứng minh được vị thần **nào** tồn tại. Câu hỏi này được trả lời khi thiết lập nền tảng cơ bản thứ hai của bằng chứng Cơ Đốc giáo.

2. Kinh Thánh được truyền cảm hứng: Nếu Kinh Thánh có thể được chứng minh là có những đặc điểm mà con người không thể tạo ra, thì nó sẽ cung cấp bằng chứng nội tại về nguồn gốc thần thánh của nó và sau đó, xác định được Chúa nào tồn tại. Do đó, các bằng chứng Cơ Đốc giáo khám phá nhiều bằng chứng nội tại khác nhau về các đặc điểm siêu nhiên của Kinh Thánh: sự biết trước về mặt khoa học, sự thống nhất hoàn hảo, sự ngắn gọn và thiếu sót, tính khách quan, lời tiên tri mang tính tiên đoán và tính chính xác hoàn hảo của nó (về mặt lịch sử, địa lý, v.v.).¹¹

a. Những người hoài nghi trả lời rằng Kinh Thánh tuyên bố rằng một số sự kiện đã xảy ra không hợp lý và không được chứng minh bằng các bằng chứng địa chất, cổ sinh vật học hoặc khảo cổ học (ví dụ: Trận lụt, Ba-bên, cuộc lang thang trong vùng hoang dã, v.v.). Vì vậy, các bằng chứng của Cơ Đốc giáo khám phá những lời chỉ trích như vậy và phản hồi.

b. Những người khác nhấn mạnh rằng Kinh Thánh, dù có được soi dẫn từ ban đầu hay không, đã bị sai lệch trong quá trình truyền tải và dịch thuật.¹²

c. Vẫn còn những người khác đặt vấn đề với cái được cho là "sự thống nhất hoàn hảo" của Kinh Thánh và trích dẫn hàng trăm điểm được cho là mâu thuẫn trong Kinh Thánh, cố gắng chứng minh rằng Kinh Thánh được viết bởi con người. Suy cho cùng, "lỗi lầm là con người", nhưng "lỗi lầm" không phải là Chúa.¹³

d. Những người hoài nghi khác cho rằng bất kể có Chúa hay không thì đó cũng không thể là Chúa của Kinh Thánh, bởi vì Chúa của Kinh Thánh là một sự mâu thuẫn rõ ràng. Họ tiếp tục nêu bật những sự kiện trong Kinh Thánh mà họ tin rằng chứng minh Ngài không phải là Đấng mà Ngài tuyên bố (ví dụ: Đức Chúa Trời không thể toàn năng và toàn năng mà vẫn cho phép những điều khủng khiếp xảy ra với người tốt hoặc người vô tội; ¹⁴ Đức Chúa Trời cho phép chế độ nô lệ, phân biệt giới tính, diệt chủng, v.v. ¹⁵).

e. Một lần nữa, các bằng chứng Cơ Đốc giáo khám phá từng lời chỉ trích này để đánh giá tính hợp lệ của chúng và phản hồi.



3. Thần tính của Đấng Christ: Thần tính của Đấng Christ là chủ đề trọng tâm của Kinh Thánh nhằm phân biệt Cơ Đốc giáo với các tôn giáo được cho là "trong Kinh Thánh" khác (ví dụ: Do Thái giáo, Nhân chứng Giê-hô-va, Đạo Mormon và Hồi giáo). Vì bằng chứng Cơ Đốc giáo thứ hai đã được thiết lập trước khi thảo luận về vấn đề thứ ba có liên quan, nên cuộc thảo luận về thần tính của Đấng Christ thường tập trung vào những lời dạy của Kinh Thánh về chủ đề này, mặc dù một số điều về Đấng Christ đã được xác nhận thêm bởi các tác giả cổ xưa. Lời khai từ các nguồn không theo đạo Đức Chúa Trời và thậm chí từ các nguồn thù địch. ¹⁶

Nếu chúng ta, với tư cách là những Cơ đốc nhân, tuân theo mệnh lệnh sẵn sàng bảo vệ Cơ Đốc giáo (1 Phi-e-rơ 3:15) trong thế kỷ 21, thì những bằng chứng Cơ Đốc giáo phải được nghiên cứu trong mỗi hội thánh của chúng ta một cách thường xuyên. Biết rằng 20% thanh niên của chúng ta đang rời bỏ Hội thánh và trở nên vô tôn giáo, phần lớn là do những gì họ cho là thiếu bằng chứng về Cơ Đốc giáo, chắc chắn sẽ khiến chúng ta phải điều chỉnh chiến lược nghiên cứu và truyền giáo của mình.

Xem chú thích nguồn bài viết tại:

<https://apologeticspress.org/an-introduction-to-christian-evidences-for-christians-5556/>

MỘT SẢN PHẨM PHÁT HÀNH HẰNG THÁNG CỦA VBI PRESS

Tổng Biên Tập: **Trần Hồng Ân**

Phó Biên Tập: **Nguyễn Thanh Tuấn**

MỌI ĐÓNG GÓP XIN LIÊN HỆ

lienhe@vbi.edu.vn

090-999-1033 – A. Tuấn

www.vbi.edu.vn

ẤN BẢN ĐIỆN TỬ PHÁT HÀNH TẠI

www.tiengnoicuaethat.vn

Ấy là Ngài mà chúng tôi rao giảng, lấy mọi sự khôn ngoan răn bảo mọi người, dạy dỗ mọi người, hầu cho bày tỏ mọi người trở nên trọn vẹn trong Đấng Christ ra trước mặt Đức Chúa Trời. Cô-lô-se 1:28